

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2765/TCT-DNL

V/v: thời điểm tính thuế TNDN đối với thu nhập từ đầu tư
ra nước ngoài

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2020

Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư phát triển Quốc tế.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 01/CV-IID và công văn si) 03/CV- IID của Công ty TNHH Đầu tư phát triển Quốc tế đề nghị hướng dẫn về việc xác định nghĩa vụ thuế TNDN đối với khoản thu nhập nhận được từ đầu tư ra nước ngoài. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Khoản 1, Điều 1 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“...Doanh nghiệp Việt Nam đầu tư ra nước ngoài có thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh tại nước ngoài, thực hiện kê khai và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành của Việt Nam”

Tại Khoản 1 Điều 65 Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 quy định về chuyển lợi nhuận về nước:

“Điều 65. Chuyển lợi nhuận về nước

1. Trừ trường hợp sử dụng lợi nhuận để đầu tư ở nước ngoài theo quy định tại Điều 66 của Luật này, trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày có báo cáo quyết toán thuế hoặc văn bản có giá trị pháp lý tương đương theo quy định của pháp luật nước tiếp nhận đầu tư, nhà đầu tư phải chuyển toàn bộ lợi nhuận thu được và các khoản thu nhập khác từ đầu tư ở nước ngoài về Việt Nam.

2. Trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này mà chưa chuyển lợi nhuận và các khoản thu nhập khác về Việt Nam, nhà đầu tư phải có văn bản báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Thời hạn chuyển lợi nhuận về nước được gia hạn không quá hai lần, mỗi lần không quá 06 tháng và phải được Bộ Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận bằng văn bản.”

Tại công văn số 1169/TCT-DNL ngày 02/04/2019 của Tổng cục Thuế về việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thu nhập từ dự án đầu tư ra nước ngoài gửi Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam có nội dung:

“Công ty TNHH Đầu tư phát triển Quốc tế hoạt động tại Việt Nam là Công ty mẹ của Công ty đầu tư phát triển Campuchia. Công ty đầu tư phát triển Campuchia có các công ty con (Ngân hàng Đầu tư và phát triển Campuchia, Công ty bảo hiểm Campuchia- Việt Nam, Công ty chứng khoán Campuchia- Việt Nam, Công ty cổ phần tài chính IDCC Châu Á) hạch toán độc lập, thực hiện kê khai, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định nước sở tại. Do vậy, thu nhập của Công ty đầu tư phát triển Campuchia là lợi nhuận hợp nhất đã bao gồm lợi nhuận sau thuế của các công ty con. Công ty TNHH Đầu tư phát triển Quốc tế thực hiện khai, quyết toán thuế TNDN của năm có chuyển thu nhập về nước theo quy định của pháp luật về đầu tư trực tiếp ra nước ngoài đối với khoản thu nhập từ dự án đầu tư tại Campuchia trên cơ sở hồ sơ của Công ty đầu tư phát triển Campuchia...”

Căn cứ hồ sơ Công ty TNHH Đầu tư phát triển Quốc tế cung cấp: Theo quy định của pháp luật Campuchia thì năm tài chính của Công ty đầu tư phát triển Campuchia là năm dương lịch bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 hàng năm. Thời điểm kê khai, quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp là trong vòng 03 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 78/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ quy định về đầu tư trực tiếp ra nước ngoài; Khoản 1 Điều 65 Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 thì thời điểm hàng năm Công ty đầu tư phát triển Campuchia phải chuyển toàn bộ lợi nhuận và các khoản thu nhập khác (nếu có) từ dự án đầu tư về Việt Nam của năm tài chính là trước ngày 01 tháng 10 năm sau.

Việc phân chia lợi nhuận, cổ tức của các doanh nghiệp theo pháp luật của Campuchia, Cộng hòa Séc phải căn cứ trên cơ sở nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của các doanh nghiệp này.

Căn cứ quy định nêu trên, Công ty TNHH Đầu tư phát triển Quốc tế phải thực hiện khai, quyết toán thuế TNDN năm đối với thu nhập nhận được từ đầu tư ra nước ngoài trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty đầu tư phát triển Campuchia như sau:

Trường hợp trong năm tài chính theo pháp luật Campuchia và pháp luật Cộng Hòa Séc, các công ty con của Công ty đầu tư phát triển Campuchia đã thực hiện quyền chia cổ tức hoặc lợi nhuận còn lại sau thuế theo Nghị quyết trên cơ sở tỷ lệ góp vốn thì thu nhập phải chuyển về Công ty TNHH Đầu tư phát triển Quốc tế là lợi nhuận còn lại sau thuế TNDN trên báo cáo tài chính riêng của Công ty đầu tư phát triển Campuchia cộng với cổ tức hoặc lợi nhuận còn lại sau thuế được chia theo tỷ lệ góp vốn của các công ty con (không phụ thuộc số cổ tức hoặc lợi nhuận còn lại sau thuế các công ty con đã chuyển về Công ty đầu tư phát triển Campuchia hay chưa). Công ty đầu tư phát triển Campuchia phải chuyển thu nhập về Việt Nam để Công ty TNHH Đầu tư phát triển Quốc tế khai, quyết toán thuế TNDN trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Công ty đầu tư phát triển Campuchia có Quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp hàng năm (không phụ thuộc vào việc Công ty đầu tư phát triển Campuchia đã chuyển hay chưa chuyển thu nhập về Công ty TNHH Đầu tư phát triển Quốc tế).

Trường hợp trong năm tài chính theo pháp luật Campuchia và pháp luật Cộng Hòa Séc, các công ty con của Công ty đầu tư phát triển Campuchia chưa thực hiện chia cổ tức hoặc lợi nhuận còn lại sau thuế thì thu nhập phải chuyển về Công ty TNHH Đầu tư phát triển Quốc tế là lợi nhuận còn lại sau thuế căn cứ trên báo cáo tài chính riêng của Công ty đầu tư phát triển Campuchia. Công ty đầu tư phát triển Campuchia phải chuyển thu nhập về Việt Nam để Công ty TNHH Đầu tư phát triển Quốc tế khai, quyết toán thuế TNDN trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Công ty đầu tư phát triển Campuchia có Quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp hàng năm (không phụ thuộc vào việc Công ty đầu tư phát triển Campuchia đã chuyển hay chưa chuyển thu nhập về Công ty TNHH Đầu tư phát triển Quốc tế).

Căn cứ từng trường hợp nêu trên, Công ty TNHH Đầu tư phát triển Quốc tế Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam thực hiện khai, nộp thuế TNDN theo quy định của luật thuế TNDN hiện hành của Việt Nam.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty TNHH Đầu tư phát triển Quốc tế được biết và thực hiện theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế TP Hà Nội;
- Chi cục Thuế Quận Hai Bà Trưng;
- Ngân hàng BIDV;
- Vụ PC, CS, KK (TCT);
- Lưu: VT, DNL (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Vũ Chí Hùng